## BỘ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG Học viên Công nghệ Pun chính

## Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Khoa CNTT1 TS. Nguyễn Tất Thắng

## ĐỀ KIỂM TRA TRẮC NGHIỆM GIỮA KỲ Lần 1

Môn: Toán rời rạc 2 (midterm2)

Thời gian làm bài: 110 phút; (30 câu trắc nghiệm)

Mã đề thi 401

```
Họ và tên thí sinh:

Mã sinh viên:

Nhóm:
```

Câu 1: Cho đồ thị vô hướng gồm 12 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	0	0	0	0	0	0	1	1	1	0	1	0
2	0	0	0	1	0	0	1	1	0	0	1	0
3	0	0	0	0	1	0	0	1	1	0	0	0
4	0	1	0	0	0	1	0	1	1	0	0	0
5	0	0	1	0	0	0	0	0	1	1	0	0
6	0	0	0	1	0	0	0	0	1	1	0	0
7	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0
8	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	1	1
9	1	0	1	1	1	1	0	0	0	0	0	1
10	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0
11	1	1	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0
12	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0

Đường đi từ đỉnh 2 đến đỉnh 11 dựa trên phương pháp duyệt theo chiều sâu DFS là:

```
B. Không có đáp án nào

C. 2 \rightarrow 3 \rightarrow 5 \rightarrow 6 \rightarrow 8 \rightarrow 9 \rightarrow 11

B. Không có đáp án nào

D. 2 \rightarrow 4 \rightarrow 3 \rightarrow 5 \rightarrow 8 \rightarrow 9 \rightarrow 11
```

Câu 2: Cho đồ thi vô hướng Euler gồm 8 đỉnh được biểu diễn dưới dang ma trân kề như sau:

	4	-	2		-	-	7	0
	1	2	3	4	Э.	6	-/	8
1	0	1	1	1	1	1	1	0
2	1	0	1	0	0	1	1	0
3	1	1	0	1	1	1	1	0
4	1	0	1	0	1	0	0	1
5	1	0	1	1	0	0	0	1
6	1	1	1	0	0	0	1	0
7	1	1	1	0	0	1	0	0
8	0	0	0	1	1	0	0	0

Và thuật toán xác định chu trình Euler như sau:

```
Euler-Cycle(u){
     Bước 1: Khởi tạo
              stack=rong;
                                                         //khởi tạo stack là rỗng
              CE=rong;
                                                         //khởi tạo mảng CE là rỗng
              push(stack, u);
                                                         //đưa đỉnh u vào ngăn xếp
     Bước 2: Lặp
              while(stack != rong){
                                                         //lấy đỉnh ở đầu ngăn xếp
                      s=get(stack);
                      if(Ke(s) != r\tilde{o}ng)
                               t=<đỉnh đầu tiên trong Ke(s)>
                                                         //đưa đỉnh t vào ngăn xếp
                               push (stack, t);
                               E=E\setminus\{(s,t)\};
                                                         //loai bo canh (s, t); Ke(s) = Ke(s) \setminus \{t\}
                      else {
                               s=pop(stack);
                                                         //loại bỏ s khỏi ngăn xếp
```

```
Chuyển s sang mảng CE
}
Bước 3: Trả lại kết quả
<lật ngược lại các đỉnh trong CE ta được chu trình Euler>;
}
```

Áp dụng thuật toán cho đồ thị ở trên (xuất phát từ đỉnh 1), tại một thời điểm nào đó, trạng thái ngăn xếp có chứa danh sách các đỉnh như sau:

```
A. 1, 2, 3, 1, 4, 3, 5, 1, 6, 2, 7, 3, 2

C. Không có đáp án nào

1, 2, 3, 1, 4, 3, 5, 1, 6, 2, 7, 3, 6

1, 2, 3, 1, 4, 3, 5, 1, 6, 2, 7, 3, 6
```

**E.** 1, 2, 3, 1, 4, 3, 5, 1, 6, 2, 7, 3, 4

123143548516273671

Câu 3: Cho đồ thị vô hướng gồm 12 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	0	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0
2	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0
3	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
4	1	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0
5	0	0	0	1	0	1	1	1	0	0	0	0
6	0	0	0	0	1	0	1	1	0	0	0	0
7	0	0	0	0	1	1	0	1	0	0	0	0
8	0	0	0	0	1	1	1	0	0	1	0	0
9	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	1
10	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	1	0
11	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	1
12	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0

Số các canh cầu của đồ thị là:

```
A. 1 B. 3 C. 4 D. 2
```

E. Không có đáp án nào

Câu 4: Cho đồ thị có hướng gồm 11 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1
2	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
3	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0
4	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
5	0	1	0	0	0	1	1	1	0	0	0
6	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0
7	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0
8	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0
9	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0
10	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0
11	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Bán bậc của các đỉnh của G là:

```
A. \deg^+(1)=1, \deg^+(2)=2, \deg^+(3)=1, \deg^+(4)=1, \deg^+(5)=3, \deg^+(6)=2, \deg^+(7)=1, \deg^+(8)=2, \deg^+(9)=1, \deg^+(10)=2, \deg^+(11)=1 \deg^-(1)=2, \deg^-(2)=2, \deg^-(3)=1, \deg^-(4)=1, \deg^-(5)=1, \deg^-(6)=2, \deg^-(7)=3, \deg^-(8)=2, \deg^-(9)=2, \deg^-(10)=1, \deg^-(11)=0
```

deg<sup>+</sup>(1)=2, deg<sup>+</sup>(2)=2, deg<sup>+</sup>(3)=1, deg<sup>+</sup>(4)=1, deg<sup>+</sup>(5)=4, deg<sup>+</sup>(6)=2, deg<sup>+</sup>(7)=1, deg<sup>+</sup>(8)=2, deg<sup>+</sup>(9)=1, deg<sup>+</sup>(10)=2, deg<sup>+</sup>(11)=0deg<sup>-</sup>(1)=2, deg<sup>-</sup>(2)=1, deg<sup>-</sup>(3)=1, deg<sup>-</sup>(4)=1, deg<sup>-</sup>(5)=1, deg<sup>-</sup>(6)=3, deg<sup>-</sup>(7)=3, deg<sup>-</sup>(8)=2, deg<sup>-</sup>(9)=2, deg<sup>-</sup>(10)=1, deg<sup>-</sup>(11)=1

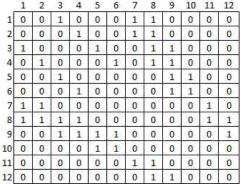
C.  $\deg^+(1)=1$ ,  $\deg^+(2)=2$ ,  $\deg^+(3)=1$ ,  $\deg^+(4)=1$ ,  $\deg^+(5)=3$ ,  $\deg^+(6)=2$ ,  $\deg^+(7)=1$ ,  $\deg^+(8)=2$ ,  $\deg^+(9)=1$ ,  $\deg^+(10)=2$ ,  $\deg^+(11)=0$ ,  $\deg^-(1)=2$ ,  $\deg^-(2)=1$ ,  $\deg^-(3)=2$ ,  $\deg^-(4)=1$ ,  $\deg^-(5)=1$ ,  $\deg^-(6)=2$ ,  $\deg^-(7)=3$ ,  $\deg^-(8)=2$ ,  $\deg^-(9)=2$ ,  $\deg^-(10)=1$ ,  $\deg^-(11)=1$ 

D. Không có đáp án nào

E.  $\deg^+(1)=1$ ,  $\deg^+(2)=2$ ,  $\deg^+(3)=1$ ,  $\deg^+(4)=1$ ,  $\deg^+(5)=3$ ,  $\deg^+(6)=2$ ,  $\deg^+(7)=1$ ,  $\deg^+(8)=2$ ,  $\deg^+(9)=2$ ,  $\deg^+(10)=2$ ,  $\deg^+(11)=1\deg^-(1)=2$ ,  $\deg^-(2)=1$ ,  $\deg^-(3)=1$ ,  $\deg^-(4)=1$ ,  $\deg^-(5)=1$ ,  $\deg^-(6)=2$ ,  $\deg^-(7)=3$ ,  $\deg^-(8)=2$ ,  $\deg^-(9)=2$ ,  $\deg^-(10)=1$ ,  $\deg^-(11)=1$ 

Câu 5: Cho thuật toán duyệt đồ thị theo chiều rộng BFS sử dụng thuật toán lặp và sử dụng hàng đợi như sau:

```
1 BFS(u){
       Bước 1: Khởi tạo
3
               queue = r\tilde{o}ng;
4
               push(queue, u);
5
       chuaxet[u]=false;
                                                         //xác nhận u được duyệt
       Bước 2: Lặp
6
               while(queue != rong){
7
                                                        //lấy và xóa 1 đỉnh ở đầu hàng đợi
                       s = front(queue); pop(queue);
8
                       <Thăm đỉnh s>;
9
                       Lấy 1 đỉnh t thuộc Ke(s){
10
                               if(chuaxet[t]){
11
                                       push(queue, t);
                               chuaxet[t]=false; //xác nhận t được duyệt13
12
14
15
       Bước 3: Trả lại kết quả
16
               return <tập đỉnh đã duyệt>;
17 }
Dòng sai là:
  A. 4
                                                      C. 6
                            B. 11
                                                                                D. Không có đáp án nào
  E. 9
Câu 6: Cho đồ thị vô hướng gồm 12 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:
                                 9 10 11 12
                     0
                           1
                                 0
                                     0
              1
                 0
                        0
                              1
              0
                     0
                                  0
                 1
                        0
                           1
                                            0
```



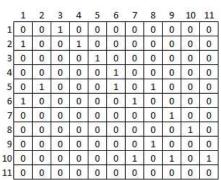
Đường đi từ đỉnh 1 đến đỉnh 12 dựa trên phương pháp duyệt theo chiều rộng BFS là:

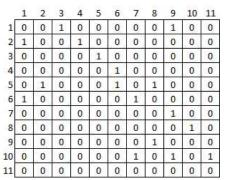
```
A. 1 \rightarrow 4 \rightarrow 12
                                  B. 1 \to 9 \to 12
                                                                     C. Không có đáp án nào D. 1 \rightarrow 8 \rightarrow 12
E. 1 \to 8 \to 10 \to 12
```

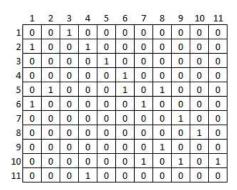
Câu 7: Cho đồ thị có hướng  $G = \langle V, E \rangle$  gồm 11 đỉnh được biểu diễn dưới dạng danh sách kề như sau:  $Ke(1) = \{3\}$   $Ke(2) = \{1, 4\}$   $Ke(3) = \{5\}$   $Ke(4) = \{6\}$  $Ke(5) = \{2, 6, 8\} Ke(6) = \{1, 7\}$  $Ke(7) = \{9\}$   $Ke(8) = \{10\}$   $Ke(9) = \{8\}$   $Ke(10) = \{7, 9, 11\}$   $Ke(11) = \{\}$ Ma trận kề của đồ thị G như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
2	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	1
3	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0
4	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
5	0	1	0	0	0	1	0	1	0	0	0
6	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0
7	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0
8	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0
9	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0
10	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	1
11	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

A.

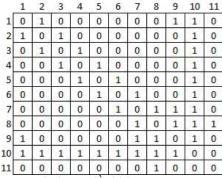






E. Không có đáp án nào

Câu 8: Cho đồ thị vô hướng gồm 11 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:



Bâc của các đỉnh của đồ thi là:

**A.** deg(1)=deg(2)=deg(3)=deg(4)=deg(5)=deg(6)=deg(7)=deg(8)=3, deg(9)=4, deg(10)=9, deg(11)=1

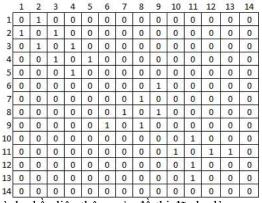
**B.** deg(1)=deg(2)=deg(3)=deg(4)=deg(5)=3, deg(6)=deg(7)=deg(8)=deg(9)=4, deg(10)=9, deg(11)=2

C. deg(1)=deg(2)=deg(3)=deg(4)=deg(5)=deg(6)=deg(7)=deg(8)=deg(9)=3, deg(10)=10, deg(11)=1

deg(1)=deg(2)=deg(3)=deg(4)=deg(5)=deg(6)=3, deg(7)=deg(8)=deg(9)=4, deg(10)=9, deg(11)=1

E. Không có đáp án nào

Câu 9: Cho đồ thị vô hướng gồm 14 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:



Số thành phần liên thông của đồ thị đã cho là:

**B.** 5 **C.** 2 **D.** 3

E. Không có đáp án nào

Câu 10: Cho thuật toán duyệt số thành phần liên thông và một đồ thị vô hướng có ma trận kề như dưới đây:

```
1 Duyet-TPLT(){
                                                        // duyệt thành phần liên thông
     Bước 1: Khởi tạo
             soTPTL = 0;
2
                                                        // khởi tạo số thành phần liên thông = 0
     Bước 2: Lặp
3
             for(u thuộc V){
                                                         // lặp trên tập đỉnh
4
                      if(chuaxet[u]){
5
                               soTPTL = soTPTL + 1;
                                                        // ghi nhận số TPLT
                                                         // có thể gọi DFS(u)
                               BFS(u);
```

```
7
                              <Ghi nhận các đỉnh thuộc TPLT>;
9
     Bước 3: Trả lại kết quả
10
             return <các TPLT>;
11 }
```

Ma trận kề của đồ thị vô hướng có 12 đỉnh:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	0	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
2	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
4	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0
5	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
6	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0
7	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0
8	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0
9	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0
10	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1
11	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1
12	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0

Khi thực hiện thuật toán với đồ thị đã cho, với u = 8 tại dòng 3, kết quả ghi nhận tại dòng 7 là:

```
A. 4, 5, 6, 7
```

**B.** Không có đáp án nào **C.** 7, 8, 9, 10

**D.** 5, 6, 7, 8

**E**. 6, 7, 8, 9

Câu 11: Cho đồ thị có hướng gồm 11 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
2	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
3	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0
4	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
5	0	1	0	0	0	1	1	1	0	0	0
6	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0
7	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0
8	0	0	0	0	0	1	1	0	0	1	0
9	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0
10	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	1
11	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Danh sách kề của các đỉnh của G là:

```
A. Không có đáp án nào
```

```
B. Ke(1) = \{3\}
                        Ke(2) = \{1, 4\}
                                            Ke(3) = \{4, 5\}
                                                                    Ke(4) = \{1, 6\} Ke(5) = \{2, 6, 7, 8\}
= \{1, 7\} Ke(7) = \{9\}
                                                       Ke(9) = \{8\}
                                Ke(8) = \{6, 7, 10\}
                                                                        Ke(10) = \{7, 9, 11\}
                                                                                                    Ke(11) = \{\}
  C. Ke(1) = \{3\}
                        Ke(2) = \{1, 4\}
                                             Ke(3) = \{4, 5\}
                                                                    Ke(4) = \{6\} Ke(5) = \{2, 6, 8\}
                                                                                                           Ke(6) =
\{1, 7\} Ke(7) = \{9\}
                              Ke(8) = \{6, 7, 10\}
                                                     Ke(9) = \{8\}
                                                                    Ke(10) = \{7, 9, 11\}
                                                                                                 Ke(11) = \{2\}
  D. Ke(1) = \{3\}
                        Ke(2) = \{1, 4\}
                                             Ke(3) = \{4, 5\}
                                                                    Ke(4) = \{6\}
                                                                                     Ke(5) = \{2, 6, 7, 8\}
Ke(6) = \{1, 7\} Ke(7) = \{9\}
                                       Ke(8) = \{6, 7, 10\}
                                                              Ke(9) = \{8\}
                                                                               Ke(10) = \{7, 9, 10\}
                                                                                                           Ke(11) =
{1}
```

E. 
$$Ke(1) = \{3\}$$
  $Ke(2) = \{1, 4\}$   $Ke(3) = \{4, 5\}$   $Ke(4) = \{6\}$   $Ke(5) = \{2, 7, 8\}$   $Ke(6) = \{1, 7\}$   $Ke(7) = \{9\}$   $Ke(8) = \{6, 7, 10\}$   $Ke(9) = \{8\}$   $Ke(10) = \{7, 9, 11\}$   $Ke(11) = \{10\}$ 

Câu 12: Cho thuật toán duyệt đồ thị theo chiều sâu DFS sử dụng thuật toán lặp và sử dụng ngăn xếp như sau:

```
1 DFS(u){
     Bước 1: Khởi tạo
                                                                   //khởi tạo stack là rỗng
     stack=rong;
     push(stack, u);
                                                                   //đưa đỉnh u vào stack
3
                                                                   //duyệt đỉnh u
     <Thăm đỉnh u>;
5
     chuaxet[u]=false;
                                                                   //xác nhận đã duyệt u
     Bước 2: Lặp
     while(stack != rong){
6
                                                                   //lấy và xóa 1 đỉnh ở đầu stack
              s = get(stack); pop(stack);
```

```
8
              for(t thuộc Ke(s)){
9
                       if(chuaxet[t]){
                                                                    //nếu chưa duyệt t
10
                                <Thăm đỉnh t>;
                                                                    //duyệt đỉnh t
11
                                chuaxet[t];
                                                                    //xác nhận t đã được duyệt
                                                                    //đưa t vào stack
12
                                push(stack, t);
13
                                push(stack, s);
                                                                    //đưa s vào stack
14
                                break;
                                                                    //chỉ lấy một đỉnh t
15
                       }
16
17
     Bước 3: Trả lại kết quả
     return <tập đỉnh đã duyệt>;
18
19 }
```

Dòng sai là:

**A.** 9, 10 **E.** 5, 6

**B.** 2, 3

**C**. 12, 13

D. Không có đáp án nào

Câu 13: Cho đồ thị vô hướng liên thông gồm 12 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận trọng số như sau:

								77.0
12	1	2	3	4	5	6	7	8
1	0	1	1	1	0	0	0	0
2	1	0	0	0	2	2	0	0
3	1	0	0	0	3	2	2	0
4	1	0	0	0	0	4	2	2
5	0	2	3	0	0	3	0	0
6	0	2	2	4	3	0	4	0
7	0	0	2	2	0	4	0	5
8	0	0	0	2	0	0	5	0

Áp dụng thuật toán Kruskal, cho biết độ dài cây và danh sách cạnh của cây bao trùm bé nhất:

**A.** dH = 11; (1, 2), (1, 3), (1, 4), (2, 5), (2, 6), (4, 7), (4, 8) **B.** dH = 11; (1, 2), (1, 3), (1, 4), (2, 5), (3, 6), (3, 7), (4, 8)

**C.** dH = 11; (1, 2), (1, 3), (1, 4), (2, 5), (3, 6), (4, 7), (4, 8) **D.** dH = 11; (1, 2), (1, 3), (1, 4), (2, 5), (2, 6), (3, 7), (4, 8)

E. Không có đáp án nào

Câu 14: Cho đồ thị vô hướng G = <V, E> gồm 11 đỉnh được biểu diễn dưới dạng danh sách kề như sau:

Bậc của mỗi đỉnh trên đồ thị như sau:

A. Không có đáp án nào

**B.** deg(1)=deg(6)=4, deg(2)=deg(3)=deg(4)=deg(5)=deg(7)=deg(9)=3, deg(8)=deg(11)=2, deg(10)=6

C. deg(1)=deg(2)=deg(3)=deg(4)=deg(5)=deg(6)=deg(7)=deg(9)=3, deg(8)=2, deg(10)=7, deg(11)=4

**D.** deg(1)=deg(2)=deg(3)=deg(4)=deg(5)=deg(6)=3, deg(7)=deg(8)=deg(9)=4, deg(10)=6, deg(11)=1

**E.** deg(1)=deg(2)=deg(3)=deg(4)=deg(5)=deg(6)=3, deg(7)=deg(8)=deg(9)=2, deg(10)=5, deg(11)=3

Câu 15: Cho đồ thị có hướng G = <V, E> gồm 11 đình được biểu diễn dưới dang danh sách kề như sau:

**A.**  $\deg^+(1)=1$ ,  $\deg^+(2)=2$ ,  $\deg^+(3)=1$ ,  $\deg^+(4)=1$ ,  $\deg^+(5)=1$ ,  $\deg^+(6)=1$ ,  $\deg^+(7)=1$ ,  $\deg^+(8)=1$ ,  $\deg^+(9)=1$ ,  $\deg^+(10)=1$ ,  $\deg^+(11)=2$   $\deg^-(1)=1$ ,  $\deg^-(2)=1$ ,  $\deg^-(3)=1$ ,  $\deg^-(4)=2$ ,  $\deg^-(5)=1$ ,  $\deg^-(6)=1$ ,  $\deg^-(7)=1$ ,  $\deg^-(8)=1$ ,  $\deg^-(9)=2$ ,  $\deg^-(10)=1$ ,  $\deg^-(11)=1$ 

**B.**  $\deg^+(1)=1$ ,  $\deg^+(2)=1$ ,  $\deg^+(3)=1$ ,  $\deg^+(4)=1$ ,  $\deg^+(5)=1$ ,  $\deg^+(6)=1$ ,  $\deg^+(7)=1$ ,  $\deg^+(8)=1$ ,  $\deg^+(9)=1$ ,  $\deg^+(10)=1$ ,  $\deg^+(11)=1$   $\deg^-(1)=1$ ,  $\deg^-(2)=1$ ,  $\deg^-(3)=1$ ,  $\deg^-(4)=1$ ,  $\deg^-(5)=1$ ,  $\deg^-(6)=1$ ,  $\deg^-(7)=1$ ,  $\deg^-(8)=1$ ,  $\deg^-(9)=2$ ,  $\deg^-(10)=1$ ,  $\deg^-(11)=0$ 

deg<sup>+</sup>(1)=1, deg<sup>+</sup>(2)=2, deg<sup>+</sup>(3)=1, deg<sup>+</sup>(4)=1, deg<sup>+</sup>(5)=1, deg<sup>+</sup>(6)=1, deg<sup>+</sup>(7)=1, deg<sup>+</sup>(8)=1, deg<sup>+</sup>(9)=2, deg<sup>+</sup>(10)=1, deg<sup>+</sup>(11)=0 deg<sup>+</sup>(1)=1, deg<sup>+</sup>(2)=2, deg<sup>-</sup>(3)=1, deg<sup>-</sup>(4)=1, deg<sup>-</sup>(5)=1, deg<sup>-</sup>(6)=1, deg<sup>-</sup>(7)=1, deg<sup>-</sup>(8)=1, deg<sup>-</sup>(9)=2, deg<sup>-</sup>(10)=1, deg<sup>-</sup>(11)=1

**D.**  $deg^{+}(1)=1$ ,  $deg^{+}(2)=2$ ,  $deg^{+}(3)=1$ ,  $deg^{+}(4)=1$ ,  $deg^{+}(5)=1$ ,  $deg^{+}(6)=1$ ,  $deg^{+}(7)=1$ ,  $deg^{+}(8)=1$ ,  $deg^{+}(9)=1$ ,

```
\deg^+(10)=1, \ \deg^+(11)=1 \qquad \deg^-(1)=1, \ \deg^-(2)=1, \ \deg^-(3)=2, \ \deg^-(4)=1, \ \deg^-(5)=1, \ \deg^-(6)=1, \ \deg^-(7)=1, \ \deg^-(8)=1, \ \ \deg^-(9)=2, \ \deg^-(10)=1, \ \deg^-(11)=1
```

E. Không có đáp án nào

Câu 16: Cho đồ thị vô hướng gồm 12 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	0	0	1	0	0	0	1	1	0	0	0	0
2	0	0	0	1	0	0	1	1	0	0	0	0
3	1	0	0	0	1	0	0	1	1	0	0	0
4	0	1	0	0	0	1	0	1	1	0	0	0
5	0	0	1	0	0	0	0	0	1	1	0	0
6	0	0	0	1	0	0	0	0	1	1	0	0
7	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0
8	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	1	1
9	0	0	1	1	1	1	0	0	0	0	0	1
LO	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0
11	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0
2	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0

Đường đi từ đỉnh 1 đến đỉnh 12 dựa trên phương pháp duyệt theo chiều sâu DFS là:

```
A. 1 \to 7 \to 6 \to 5 \to 11 \to 10 \to 9 \to 12
B. 1 \to 4 \to 7 \to 5 \to 6 \to 11 \to 9 \to 10 \to 12
C. 1 \to 3 \to 5 \to 9 \to 4 \to 2 \to 7 \to 11 \to 8 \to 12
D. 1 \to 3 \to 4 \to 5 \to 7 \to 6 \to 11 \to 10
1 \to 9 \to 12
```

E. Không có đáp án nào

Câu 17: Cho thuật toán dưới đây xác định tính liên thông mạnh của đồ thị có hướng:

```
bool Strongly Connected(G=<V,E>){ // kiểm tra tính liên thông manh của đồ thi có hướng G
1
2
             ReInit();
                                             // Với mọi đỉnh u thuộc tập đỉnh V: chuaxet[u]=true;
3
             for(u thuộc V){
                                             // lặp trên tập đỉnh V
4
                     if(DFS(u) != V)
                                             // có thể kiểm tra BFS(u) != V
5
                                            // đồ thị không liên thông mạnh
                             return false;
6
                     else
7
                             ReInit();
                                             // khởi tạo lại mảng chuaxet[]
8
9
             return true;
                                             // đồ thị liên thông mạnh
10
```

Và cho đồ thị có hướng gồm 7 đỉnh cho bởi ma trân kề như dưới đây:

100	1	2	3	4	5	6	7
1	0	1	0	0	0	0	0
2	0	0	1	0	0	0	0
3	0	0	0	1	0	0	0
4	0	0	0	0	1	0	0
5	1	0	0	0	0	1	0
6	0	0	0	0	1	0	0
7	0	0	0	0	0	1	0

Cho biết thuật toán trên sẽ thực hiện từ đỉnh 1 và những đỉnh nào thì kết thúc; cho biết tính liên thông mạnh (hay yếu) của đồ thị:

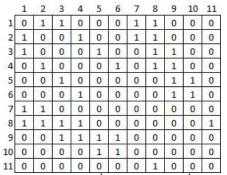
```
A. 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7; liên thông mạnh

C. 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7; liên thông yếu

D. Không có đáp án nào

E. 1, 2, 3, 4; liên thông yếu
```

Câu 18: Cho đồ thị vô hướng gồm 11 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:



Kết quả duyệt theo chiều sâu từ đỉnh số 1 - DFS(1) là:

```
A. 1
           5
                                     8
                                          10
                                                11
                                                      B. 1 5
                                                                 3
                                                                     9
                                                                              2
                                                                                   7
                                                                                            6
                                                                                                10
                                                                                                      11
C. 1
           5
                                      11
                                                10

 D. Không có đáp án nào

                                           6
E. 1
              6
                   9
                        3
                            5
                                10
                                     8
                                          11
```

Câu 19: Cho thuật toán duyệt đồ thị theo chiều sâu DFS sử dụng thuật toán duyệt đệ quy như sau:

```
DFS(u){
                                             //u là đỉnh bắt đầu duyệt
1
2
             <Thăm đỉnh u>;
                                                     //duyệt đỉnh u
3
             Đánh dấu đã thăm u;
                                             //xác nhận đỉnh u đã duyệt
4
             Lấy 1 đỉnh v thuộc Ke(u) {
5
                     if(chưa thăm v)
                                             //nếu v chưa được duyệt
6
                                             //duyệt theo chiều sâu từ đỉnh v
                             DFS(v);
7
             }
8
     }
```

Dòng sai là:

**A.** 1 **B.** 4 **C.** 3 **D.** Không có đáp án nào **E.** 5

Câu 20: Cho đồ thị vô hướng gồm 14 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	0	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	1	0
2	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0
3	1	1	0	1	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0
4	0	0	1	0	0	0	1	1	0	0	1	0	0	0
5	0	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0
6	1	1	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0
7	0	0	0	1	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0
8	0	0	0	1	0	0	1	0	1	1	0	0	0	0
9	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	1	1	0
10	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	1	0	0	1
11	0	0	1	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0
12	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	1	1
13	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0
14	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0

Chu trình Euler xuất phát từ đỉnh 6 là:

 $6 \; 1 \; 2 \; 3 \; 1 \; 13 \; 3 \; 4 \; 7 \; 5 \; 2 \; 6 \; 5 \; 3 \; 11 \; 4 \; 8 \; 9 \; 10 \; 11 \; 12 \; 9 \; 13 \; 12 \; 14 \; 10 \; 8 \; 7 \; 6$ 

```
11 \rightarrow 12 \rightarrow 9 \rightarrow 13 \rightarrow 12 \rightarrow 14 \rightarrow 10 \rightarrow 8 \rightarrow 7 \rightarrow 6
\mathbf{D.} \ 6 \rightarrow 1 \rightarrow 3 \rightarrow 2 \rightarrow 1 \rightarrow 13 \rightarrow 3 \rightarrow 4 \rightarrow 7 \rightarrow 5 \rightarrow 3 \rightarrow 11 \rightarrow 4 \rightarrow 8 \rightarrow 9 \rightarrow 13 \rightarrow 12 \rightarrow 11 \rightarrow 10 \rightarrow 8 \rightarrow 7 \rightarrow 14 \rightarrow 6
```

E. Không có đáp án nào

Câu 21: Cho đồ thị vô hướng gồm 11 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0
2	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0
3	0	0	0	1	0	0	0	1	1	0	0
4	0	0	1	0	0	0	0	1	1	0	0
5	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	1
6	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0
7	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0
9	0	0	1	1	1	1	0	0	0	0	0
10	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0
11	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0

Kết quả duyệt theo chiều rộng từ đỉnh số 1 - BFS(1) là:

```
      A. Không có đáp án nào
      B. 1 7 8 2 3 4 9 6 5 10 11

      C. 1 7 8 2 3 4 5 9 6 11 10
      D. 1 7 8 2 3 4 9 5 6 10 11

      E. 1 7 8 3 2 4 9 5 6 11 10
```

Câu 22: Cho thuật toán duyệt đồ thị theo chiều sâu DFS sử dụng thuật toán lặp và ngăn xếp như sau:

```
1 DFS(u){
     Bước 1: Khởi tạo
2
     stack = r\tilde{o}ng;
                                                                    //khởi tạo stack rỗng
3
     push(stack, u);
                                                                    //đưa đỉnh u vào stack
4
     <Thăm đỉnh u>;
                                                                    //duyệt đỉnh u
                                                                    //xác nhận đã duyệt u
     chuaxet[u]=false;
     Bước 2: Lặp
6
     while(stack != rong){
7
              s=top(stack);
                                                                    //lấy 1 đỉnh ở đầu stack
8
              for(t thuộc Ke(s)){
                       if(chuaxet[t]){
                                                                    //nếu chưa duyệt t
10
                                <Thăm đỉnh t>;
                                                                    //duyệt đỉnh t
                                                                    //t đã được duyệt
11
                                chuaxet[t]=false;
                                                                    //đưa s vào stack
12
                                push(stack, s);
13
                                push(stack, t);
                                                                    //đưa t vào stack
                       break; //chỉ lấy một đỉnh t15
14
16
17
     Bước 3: Trả lại kết quả
18
     return <tập đỉnh đã duyệt>;
19 }
```

Dòng sai là:

```
B. Không có đáp án nào C. 3 D. 6 E. 9
```

Câu 23: Cho đồ thị có hướng nửa Euler gồm 8 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

107	1	2	3	4	5	6	7	8
1	0	0	0	0	1	0	0	0
2	0	0	0	1	0	1	0	0
3	0	1	0	0	0	0	0	1
4	1	0	1	0	0	0	0	0
5	0	0	1	0	0	0	1	0
6	1	0	0	0	1	0	0	0
7	0	1	0	0	0	0	0	0
8	0	0	0	0	0	1	0	0

Và thuật toán xác định chu trình Euler như sau:

```
Euler-Cycle(u){
     Bước 1: Khởi tạo
                                                       //khởi tạo stack là rỗng
             stack=rong;
             CE=rong;
                                                       //khởi tạo mảng CE là rỗng
             push(stack, u);
                                                       //đưa đỉnh u vào ngăn xếp
     Bước 2: Lặp
             while(stack != rong){
                                                       //lấy đỉnh ở đầu ngăn xếp
                     s=get(stack);
                     if(Ke(s) != rong)
                              t=<đỉnh đầu tiên trong Ke(s)>
                                                       //đưa đỉnh t vào ngăn xếp
                              push (stack, t);
                              E=E\setminus\{(s,t)\};
                                                       //loai bo canh (s, t); Ke(s) = Ke(s) \setminus \{t\}
                     else{
                              s=pop(stack);
                                                       //loại bỏ s khỏi ngăn xếp
                              Chuyển s sang mảng CE
     Bước 3: Trả lại kết quả
             <lât ngược lại các đỉnh trong CE ta được chu trình Euler>;
}
```

Áp dụng thuật toán cho đồ thị ở trên (xuất phát từ đỉnh 4), tại một thời điểm nào đó, trạng thái ngăn xếp có chứa danh sách các đỉnh như sau:

41532438657261

**B.** 4, 1, 5, 3, 2, 4, 3, 8, 6, 5, 7, 2, 6 **C.** Không có đáp án nào **D.** 4, 1, 5, 3, 2, 4, 3, 8, 2, 5, 7, 2, 6 **D.** 4, 1, 5, 3, 2, 4, 3, 8, 2, 5, 7, 2, 6

**E.** 4, 1, 5, 3, 2, 4, 3, 8, 6, 5, 7, 2, 1

Câu 24: Cho đồ thị vô hướng gồm 10 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0
2	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
3	0	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0
4	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0
5	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0	0
6	0	0	1	0	0	0	1	0	0	0	0
7	0	0	0	0	0	1	0	0	1	1	0
8	0	0	0	0	1	0	0	0	1	1	0
9	0	0	0	0	0	0	1	1	0	1	1
10	0	0	0	0	0	0	1	1	1	0	1
11	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0

Danh sách kề của các đỉnh là:

$$Ke(11) = \{10\}$$
**D.**  $Ke(1) = \{2, 4\}$   $Ke(2) = \{1, 3\}$   $Ke(3) = \{2, 6\}$   $Ke(4) = \{1, 5, 7\}$   $Ke(5) = \{4, 8\}$   $Ke(6) = \{3, 7\}$   $Ke(7) = \{6, 9, 10\}$   $Ke(8) = \{5, 9, 10\}$   $Ke(9) = \{7, 8, 10\}$   $Ke(10) = \{7, 8, 9\}$ 

$$Ke(11) = \{9\}$$
  
**E.**  $Ke(1) = \{2, 4\}$   $Ke(2) = \{1, 3\}$   $Ke(3) = \{2, 6\}$   $Ke(4) = \{1, 5\}$   $Ke(5) = \{4, 8\}$   $Ke(6) = \{3, 7\}$   $Ke(7) = \{6, 9, 10\}$   $Ke(8) = \{5, 9, 10\}$   $Ke(9) = \{7, 8, 10, 11\}$   $Ke(10) = \{7, 8, 9, 11\}$   $Ke(11) = \{9, 10\}$ 

Câu 25: Cho đồ thị vô hướng gồm 12 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
2	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
4	1	0	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0
5	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0
6	0	0	0	1	1	0	1	0	0	0	0	0
7	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0
8	0	0	0	0	1	0	1	0	0	1	0	0
9	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0
10	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	1	0
11	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1
12	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0

Số các đỉnh trụ của đồ thị là:

A. Không có đáp án nào B. 7

**C.** 5

B.

**D.** 4

**E**. 6

**Câu 26:** Cho đồ thị vô hướng  $G = \langle V, E \rangle$  gồm 11 đỉnh được biểu diễn dưới dạng danh sách kề như sau:

 $Ke(1) = \{2, 9, 10\}$ 

 $Ke(2) = \{1, 3, 10\}$ 

 $Ke(3) = \{2, 4, 10\}$ 

 $Ke(4) = \{3, 5, 10\}$ 

 $Ke(5) = \{4, 6, 10\}$ 

 $Ke(6) = \{5, 7, 10\}$ 

 $Ke(7) = \{6, 8, 9, 11\}$ 

 $Ke(8) = \{7, 9, 10\}$ 

 $Ke(9) = \{1, 7, 8, 11\}$ 

 $Ke(10) = \{1, 2, 3, 4, 5, 6, 8\}$ 

 $Ke(11) = \{7, 9\}$ 

Biểu diễn G dưới dạng ma trận kề như sau:

				_							
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	0	1	0	0	0	0	0	0	1	1	0
2	1	0	1	0	0	0	0	0	0	1	0
3	0	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0
4	0	0	1	0	1	0	0	0	0	1	0
5	0	0	0	1	0	1	0	0	0	1	0
6	0	0	0	0	1	0	1	0	0	1	0
7	0	0	0	0	0	1	0	1	1	0	0
8	0	0	0	0	0	0	1	0	1	1	0
9	1	0	0	0	0	0	1	1	0	0	1
10	1	1	1	1	1	1	0	1	0	0	0
11	0	0	0	0	0	0	0	0	4	0	0

	1	2	3	4	5	6	. 7	8	9	10	11
1	0	1	0	0	0	0	0	0	1	1	0
2	1	0	1	0	0	0	0	0	0	1	0
3	0	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0
4	0	0	1	0	1	0	0	0	0	1	0
5	0	0	0	1	0	1	0	0	0	1	0
6	0	0	0	0	1	0	1	0	0	1	0
7	0	0	0	0	0	1	0	1	1	0	1
8	0	0	0	0	0	0	1	0	1	1	0
9	1	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0
10	1	1	1	1	1	1	0	1	0	0	0
11	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0

10 11 1 0 1 2 1 0 0 1 0 0 0 0 

1 0

8 0 0 9 1 0 10 0 1 D. 11 0 0

10 1 1 1 C. 11 0 0 0 0 0 0 1 0 1

E. Không có đáp án nào

0 0 0

0 0 0

1 0 0

Câu 27: Cho đồ thị vô hướng gồm 14 đinh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	0	1	1	0	0	1	0	0	0	0	1	0	1	0
2	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0
3	1	1	0	1	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0
4	0	0	1	0	0	0	1	1	0	0	1	0	0	0
5	0	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0
6	1	1	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0
7	0	0	0	1	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0
8	0	0	0	1	0	0	1	0	1	1	0	1	0	1
9	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	1	1	0
10	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	1	1	0	0
11	1	0	1	1	0	0	0	0	0	1	0	1	1	0
12	0	0	0	0	0	0	0	1	1	1	1	0	1	1
13	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	1	1	0	0
14	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0

Đường đi Euler xuất phát từ đỉnh 1 đến đỉnh 13 là:

**A.**  $1 \to 2 \to 3 \to 1 \to 6 \to 2 \to 5 \to 3 \to 4 \to 7 \to 5 \to 6 \to 7 \to 8 \to 4 \to 11 \to 1 \to 13 \to 3 \to 11$  $\rightarrow 10 \rightarrow 8 \rightarrow 9 \rightarrow 10 \rightarrow 12 \rightarrow 8 \rightarrow 14 \rightarrow 12 \rightarrow 9 \rightarrow 13 \rightarrow 11 \rightarrow 12 \rightarrow 13$ 

 $9 \to 13 \to 11 \to 12 \to 13 \to 12 \to 8 \to 14 \to 12 \to 9 \to 13 \to 11 \to 12 \to 13$ 

C. Không có đáp án nào

 $9 \to 13 \to 12 \to 11 \to 12 \to 8 \to 14 \to 12 \to 9 \to 13 \to 11 \to 12 \to 13$ 

 $9 \rightarrow 13 \rightarrow 11 \rightarrow 14 \rightarrow 12 \rightarrow 8 \rightarrow 14 \rightarrow 12 \rightarrow 9 \rightarrow 13 \rightarrow 11 \rightarrow 12 \rightarrow 13$ 

Câu 28: Cho đồ thi vô hướng gồm 12 đỉnh được biểu diễn dưới dang ma trân kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	0	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	1
2	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	0	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0
4	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0
5	1	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0	0
6	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0
7	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0
8	0	0	0	0	0	0	1	0	1	1	0	0
9	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0
10	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0
11	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1
12	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0

Số thành phần liên thông của đồ thị đã cho là:

**A.** 1

**B.** 3

C. Không có đáp án nào D. 2

**E.** 4

Câu 29: Cho đồ thị vô hướng gồm 12 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như sau:

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	0	0	0	0	0	0	1	1	1	0	1	0
2	0	0	0	1	0	0	1	1	1	0	1	0
3	0	0	0	0	1	0	0	1	1	0	0	0
4	0	1	0	0	0	1	0	1	1	0	0	0
5	0	0	1	0	0	0	0	0	1	1	0	0
6	0	0	0	1	0	0	0	0	1	1	0	0
7	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0
8	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	1	1
9	1	1	1	1	1	1	0	0	0	0	0	1
10	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0
11	1	1	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0
12	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0

Đường đi từ đỉnh 2 đến đỉnh 11 dựa trên phương pháp duyệt theo chiều rộng BFS là:

**A.**  $2 \to 8 \to 9 \to 11$  **B.**  $2 \to 9 \to 10$  **C.**  $2 \to 3 \to 6 \to 11$ 

D. Không có đáp án nào

E.  $2 \rightarrow 11$ 

Câu 30: Cho đồ thị vô hướng liên thông gồm 12 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận trọng số như sau:

100	1	2	3	4	5	6	7	8	
1	0	1	1	1	0	0	0	0	
2	1	0	0	0	2	2	0	0	
3	1	0	0	0	3	2	2	0	
4	1	0	0	0	0	4	2	2	
5	0	2	3	0	0	3	0	0	
6	0	2	2	4	3	0	4	0	
7	0	0	2	2	0	4	0	5	
8	0	0	0	2	0	0	5	0	

Áp dụng thuật toán Prim từ đỉnh 8, cho biết độ dài cây và danh sách cạnh của cây bao trùm bé nhất:

**A.** dH = 11; (4, 8), (1, 2), (1, 3), (1, 4), (2, 5), (3, 6), (3, 7)

**B.** dH = 11; (4, 8), (1, 2), (1, 3), (1, 4), (2, 5),

(3, 6), (4, 7)

C. Không có đáp án nào (4, 7)

**D.** dH = 11; (4, 8), (1, 2), (1, 3), (1, 4), (2, 5), (2, 6),

**E.** dH = 11; (4, 8), (1, 4), (1, 2), (1, 3), (2, 5), (2, 6), (3, 7)